



FUN ACADEMY

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

BÀI 19: PHÉP TRỪ CÓ NHỚ CÁC SỐ TRONG PHẠM VI 100

Lớp:	Lớp 2
Buổi:	Buổi 19
Thời gian:	70 phút
Chủ đề:	PHÉP TRỪ CÓ NHỚ CÁC SỐ TRONG PHẠM VI 100
Phương pháp:	Singapore CPA (Cụ thể - Hình ảnh - Ký hiệu)
Matific:	https://www.matific.com/vn/vi/teachers/content/episode-page/SubtractionWithTicketsTwoDigitFromTwoDigit https://www.matific.com/vn/vi/teachers/content/episode-page/AlgorithmWorksheetsSubtraction2DigitsNoRegrouping https://www.matific.com/vn/vi/teachers/content/episode-page/AirportRegroupingMachineSubtractionTwoDigit https://www.matific.com/vn/vi/teachers/content/episode-page/AlgorithmWorksheetsSubtraction2DigitsWithRegrouping https://www.matific.com/vn/vi/teachers/content/episode-page/Worksheet02ConnectAdditionSubtractionUpTo100

MỤC TIÊU

Kiến thức & Kỹ năng

- Thực hiện trừ không nhớ các số trong phạm vi 100
- Thực hiện trừ có nhớ các số trong phạm vi 100
- Nhận diện được mối quan hệ giữa phép cộng và phép trừ

Năng lực

- Năng lực tư duy và lập luận Toán học
- Năng lực giao tiếp Toán học

Phẩm chất

- Chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực trong học tập

TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Chuẩn bị

- Giáo viên: Slide bài giảng, Matific trên máy chiếu
- Học sinh: Vở, bút, bảng con

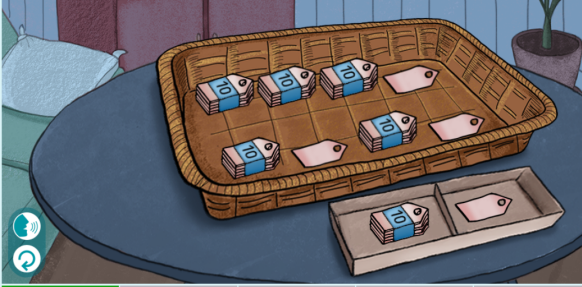
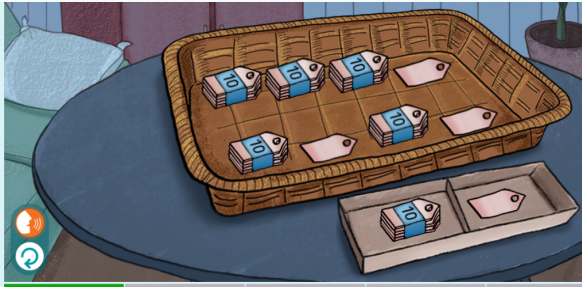
Khởi đầu buổi học (5 phút):

- GV thiết kế 10 câu hỏi liên quan tới phép trừ cho các số tròn chục ví dụ $80 - 20$; $67 - 10$...
- GV cho các câu hỏi chạy liên tục, mỗi câu 15s, HS sẽ điền đáp án 10 câu vào phiếu trả lời
 - Hết thời gian GV sẽ chuẩn hóa đáp án. HS nào có nhiều câu trả lời nhất sẽ giành chiến thắng.

Tổ chức dạy học:

Hoạt động 1 (30 phút)

Nhiệm vụ	Tổ chức thực hiện	Sản phẩm
Nhiệm vụ 1: Trừ các số có 2 chữ số https://www.matific.com/vn/vi/teachers/content/episode-page/SubtractionWithTicketsTwoDigitFromTwoDigit	- GV chiếu câu hỏi đầu tiên. - GV gọi 1 HS lên đặt vé theo yêu cầu	- HS quan sát - HS lên bảng đặt vé - HS ghi kết quả vào nháp - HS đưa ra đáp án và giải thích. - HS trả lời đáp án là 32

	 Đặt 53 chiếc vé vào giỏ.  Nếu bạn lấy 21 chiếc vé từ giỏ, vậy trong giỏ sẽ còn lại bao nhiêu vé? 32 - GV hỏi HS dự đoán còn bao nhiêu vé? - GV mời HS chia sẻ kết quả và giải thích cách làm. - GV mời 1 HS lên bảng thao tác lấy đi 21 chiếc vé, HS sẽ quan sát số vé trong giỏ và trả lời đáp án - GV viết phép tính $53 - 21 = 32$ - GV hỏi HS có cách tính nào nhanh cho các phép trừ không nhớ này không? - GV chốt thao tác: + Trừ các chữ số hàng đơn vị + Trừ các chữ số hàng chục - GV cùng HS tiếp tục thực hành ở các câu hỏi tiếp theo <i>Lưu ý: Với lớp giỏi, không cần sử dụng vé minh họa. Với các lớp kém, GV thao tác trên vé cho HS để hình dung</i>	- HS ghi lại kết quả $53 - 21 = 32$ - HS suy nghĩ trả lời - HS ghi lại các thao tác vào vở - HS thực hành cùng GV
Nhiệm vụ 2: Chơi game “Trừ các số có 2 chữ số - theo hàng dọc” https://www.matific.com/vn/vi/teachers/content/episode=page/AlgorithmWorksheetsSubtraction2DigitsNoRegrouping	- GV chiếu lần lượt các câu hỏi, HS tự thực hiện các phép trừ theo cột dọc vào vở - GV gọi 1 bạn HS lên bảng tính - GV chuẩn hóa đáp án - GV tiếp tục cùng HS luyện tập ở các câu hỏi tiếp theo	- HS tự làm vào vở - HS chữa đáp án

Hoạt động 2 (30 phút)

Nhiệm vụ	Tổ chức thực hiện	Sản phẩm
Nhiệm vụ 3: Chơi game “Dùng cách nhóm và tách để trừ các số có hai chữ số” https://www.matific.com/vn/vi/teachers/content/episode=page/AirportRegroupingMachineSubtractionTwoDigit	- GV dẫn dắt “Chúng ta đã biết cách trừ không nhớ theo cột dọc, vậy đối với các phép trừ có nhớ thì sao?” - GV chiếu câu hỏi	- HS quan sát câu hỏi - HS trả lời: đổi 1 chục = 10 đơn vị thông qua máy đổi tiền - HS trả lời: 19 - HS thực hành cùng GV - HS trả lời - HS ghi vào vở - HS thực hiện trừ cột dọc vào vở



- GV hỏi HS khi không có đủ đô la để trả thì ta sẽ làm như thế nào?
 - GV hỏi HS vậy kết quả là bao nhiêu.
 - GV làm thêm 1 ví dụ nữa để HS hiểu cách quy đổi 1 chục = 10 đơn vị khi không có đủ đơn vị để trả
 - GV hỏi HS nếu không dùng mô hình thì có cách nào tính nhanh phép trừ số có 2 chữ số cho số tròn chục không?
 - GV chốt thao tác
 - + Quy đổi 1 chục = 10 đơn vị
 - + Trừ các chữ số hàng đơn vị
 - + Trừ các chữ số hàng chục
 - GV cùng HS viết lại theo cột dọc
- Lưu ý: Ở chương trình Việt Nam, trong phép trừ, GV sẽ cộng thêm 1 ở chữ số hàng chục ở số trừ
- GV cùng HS tiếp tục thực hành ở các ví dụ sau để HS hiểu bản chất

Nhiệm vụ 4: Trừ số có 2 chữ số (theo hàng dọc)
<https://www.matific.com/vn/vi/teachers/content/episode-2/page/AlgorithmWorksheetsSubtraction2DigitsWithRegrouping>

- GV chiếu từng câu hỏi, HS sẽ viết vào bảng nhỏ và giơ lên.
- Với mỗi câu trả lời đúng, mỗi HS sẽ nhận 1 điểm
- GV vinh danh HS có nhiều câu trả lời đúng nhất.

- HS đặt cột dọc vào vở
- HS chữa lỗi sai - nếu có

Nhiệm vụ 5: Tham khảo ví dụ để cộng và trừ số tự nhiên
<https://www.matific.com/vn/vi/teachers/content/episode-2/page/Worksheet02ConnectAdditionSubtractionUpTo100>

- GV đưa ra 3 con số
34 52 86
 - GV yêu cầu HS viết các phép tính cộng và trừ dựa trên 3 số này
 - GV mời HS chia sẻ đáp án
 - GV ghi trên bảng
 $34 + 52 = 86$
 $52 + 34 = 86$
 $86 - 34 = 52$
 $86 - 52 = 34$
 - GV giải thích đây là họ phép tính của 3 số
 - GV hỏi HS "Làm sao để kiểm tra kết quả của 1 phép cộng là đúng hay không?"
 - GV nhấn mạnh với HS: Ta có thể dùng phép cộng để kiểm tra kết quả phép trừ và ngược lại, có thể dùng phép trừ để kiểm tra phép cộng
- Ví dụ: $52 + 34 = 86$
 Kiểm tra lại: $86 - 52 = 34$
- GV chiếu câu hỏi và HS sẽ nói đồng thanh kết quả theo nhóm nhỏ hoặc GV chỉ định 1 số HS trả lời, các HS còn lại viết vào vở

- HS quan sát
- HS viết các phép tính
- HS chia sẻ đáp án
- HS ghi vào vở
- HS lắng nghe
- HS trả lời: Dùng phép trừ
- HS lắng nghe
- HS thực hành theo hướng dẫn của GV

Nhiệm vụ 6: Giải các bài toán có liên quan

- GV phát PBT cho HS - Phụ lục 1
- GV yêu cầu HS hoàn thành phiếu. Hết thời gian, đổi phiếu và chấm chéo
- GV chuẩn hóa đáp án và lưu ý HS 1 số lỗi sai

- HS nhận PBT
- HS hoàn thành phiếu
- HS chữa lỗi sai

Kết thúc buổi học (5 phút):

Sử dụng gợi ý các hình thức trong "Bộ các hoạt động check out".

Nhiệm vụ về nhà:

(Giáo viên giao bài tập theo kế hoạch)

Ghi chú cho giáo viên:

- Sử dụng "Bộ các hoạt động check out" cho phần kết thúc.
- Điều chỉnh thời gian mỗi nhiệm vụ linh hoạt theo tốc độ học của lớp.

PHỤ LỤC 01 — PHIẾU CHECK-OUT

PHIẾU KIỂM TRA CUỐI BUỔI (CHECK-OUT)

Hôm nay em đã học được gì?

Em cảm thấy thế nào về bài học hôm nay?

☐ Rất hiểu ☐ Hiểu một phần ☐ Chưa hiểu